

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực
tín ngưỡng, tôn giáo mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm
quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và công dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục một số thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 35/TTr-SDTTG ngày 10 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thứ tự số 07 và 14 được công bố tại Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 15 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban

nhân dân tỉnh Khánh Hòa về Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, KGVX, TTPVHCC;
- Trung tâm công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC.HTHG.



**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Long Biên

PHỤ LỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO MỚI BAN HÀNH; ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH KHÁNH HÒA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1688 /QĐ-UBND ngày 18 / 10/2025 của Chủ tịch
UBND tỉnh Khánh Hòa)

1. Thủ tục đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Mã số quy trình: 1.014339.
- Số lượng quy trình: 01 quy trình.
- Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả công việc
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Dân tộc và Tôn giáo)	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ của tổ chức/cán nhân. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025). - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025). - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025).
Sở Dân tộc và Tôn giáo	Bước 2 - Thẩm định hồ sơ		05 ngày làm việc	
	Bước 2.1 - Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,25 ngày làm việc	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công.
	Bước 2.2 - Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	03 ngày làm việc	Dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan liên quan.

	Bước 2.3 - Kiểm tra, duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,5 ngày làm việc	Dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan liên quan.
	Bước 2.4 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Văn bản lấy ý kiến cơ quan liên quan.
	Bước 2.5 - Phát hành văn bản	Văn Thư	0,25 ngày làm việc	Vào sổ, đóng dấu, phát hành văn bản.
Cơ quan phối hợp	Bước 3 - Lấy ý kiến các cơ quan	Các cơ quan liên quan	12 ngày làm việc	Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan liên quan.
Sở Dân tộc và Tôn giáo	Bước 4 - Tổng hợp, trình hồ sơ		05 ngày làm việc	
	Bước 4.1 - Phân công tổng hợp, thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,25 ngày làm việc	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công.
	Bước 4.2 - Tổng hợp, thẩm định hồ sơ sau khi lấy ý kiến	Chuyên viên	03 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình và văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
	Bước 4.3 - Kiểm tra, duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình và văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
	Bước 4.4 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Tờ trình và dự thảo văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
	Bước 4.5 - Phát hành văn bản	Văn Thư	0,25 ngày làm việc	Vào sổ, đóng dấu, phát hành văn bản.
UBND tỉnh	Bước 5 - UBND tỉnh xem xét, quyết định		07 ngày làm việc	
	Bước 5.1 - Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND	0,5 ngày làm việc	- Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.

		tỉnh		
	Bước 5.2 - Thẩm tra và xử lý hồ sơ	Cán bộ, công chức được giao xử lý hồ sơ	03 ngày làm việc	- Báo cáo đề xuất. - Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.
	Bước 5.3 - Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày làm việc	- Báo cáo đề xuất. - Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.
	Bước 5.4 - Duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc	- Báo cáo đề xuất. - Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.
	Bước 5.5 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
	Bước 5.6 - Phát hành văn bản	Văn thư/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	Vào sổ, đóng dấu; chuyển bước 6.
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 6 - Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Dân tộc và Tôn giáo)	0,5 ngày làm việc	Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 7 - Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Dân tộc và Tôn giáo)	0 ngày làm việc	Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.
Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Dân tộc và Tôn giáo theo quy định hiện hành, bao gồm: - Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu có); - Hồ sơ đã tiếp nhận theo thủ tục hành chính đã công bố; - Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.				

2. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Mã số quy trình: 1.012657.
- Số lượng quy trình: 01 quy trình.
- Thời gian giải quyết: 30 ngày làm việc.

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian	Biểu mẫu/kết quả công việc
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 1 - Tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Dân tộc và Tôn giáo)	0,5 ngày làm việc	- Hồ sơ của tổ chức/cán nhân. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025). - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025). - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025).
Sở Dân tộc và Tôn giáo	Bước 2 - Thẩm định hồ sơ		05 ngày làm việc	
	Bước 2.1 - Phân công thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,25 ngày làm việc	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công.
	Bước 2.2 - Thẩm định hồ sơ	Chuyên viên	03 ngày làm việc	Dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan liên quan.
	Bước 2.3 - Kiểm tra, duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,5 ngày làm việc	Dự thảo văn bản lấy ý kiến cơ quan liên quan.
	Bước 2.4 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Văn bản lấy ý kiến cơ quan liên quan.
	Bước 2.5 - Phát hành văn bản	Văn Thư	0,25 ngày làm việc	Vào sổ, đóng dấu, phát hành văn bản.
Cơ quan phối hợp	Bước 3 - Lấy ý kiến các cơ quan	Các cơ quan liên quan	12 ngày làm việc	Văn bản tham gia ý kiến của các cơ quan liên quan.

Sở Dân tộc và Tôn giáo	Bước 4 - Tổng hợp, trình hồ sơ		05 ngày làm việc	
	Bước 4.1 - Phân công tổng hợp, thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,25 ngày làm việc	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công.
	Bước 4.2 - Tổng hợp, thẩm định hồ sơ sau khi lấy ý kiến	Chuyên viên	03 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình và văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
	Bước 4.3 - Kiểm tra, duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Tôn giáo	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình và văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
	Bước 4.4 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Tờ trình và dự thảo văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
	Bước 4.5 - Phát hành văn bản	Văn Thư	0,25 ngày làm việc	Vào sổ, đóng dấu, phát hành văn bản.
UBND tỉnh	Bước 5 - UBND tỉnh xem xét, quyết định		07 ngày làm việc	
	Bước 5.1 - Tiếp nhận hồ sơ	Văn thư/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	- Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.
	Bước 5.2 - Thẩm tra và xử lý hồ sơ	Cán bộ, công chức được giao xử lý hồ sơ	03 ngày làm việc	- Báo cáo đề xuất. - Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.
	Bước 5.3 - Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	01 ngày làm việc	- Báo cáo đề xuất. - Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.

	Bước 5.4 - Duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc	- Báo cáo đề xuất. - Tờ trình của Sở Dân tộc và Tôn giáo. - Hồ sơ nhận từ Sở Dân tộc và Tôn giáo.
	Bước 5.5 - Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc	Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
	Bước 5.6 - Phát hành văn bản	Văn thư/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc	Vào sổ, đóng dấu; chuyển bước 6.
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 6 - Tiếp nhận, tổng hợp kết quả giải quyết TTHC	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Dân tộc và Tôn giáo)	0,5 ngày làm việc	Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bước 7 - Trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Quầy Sở Dân tộc và Tôn giáo)	0 ngày làm việc	Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.
Hồ sơ được lưu trữ tại Sở Dân tộc và Tôn giáo theo quy định hiện hành, bao gồm: - Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có); - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (nếu có); - Hồ sơ đã tiếp nhận theo thủ tục hành chính đã công bố; - Văn bản trả lời chấp thuận hoặc không chấp thuận về việc thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.				